

Bản án số: 06/2018/HSST

Ngày: 12 – 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quý

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phượng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường khu phố AH, thị trấn CL huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST - HS ngày 29/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, tên gọi khác: Bé; sinh ngày 30 tháng 4 năm 1975 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn PA1, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1952 và bà Trần Thị H, sinh năm 1954, hiện đều trú tại: Thôn PA1, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Ngày 06/01/2015 bị công an huyện Cam Lộ xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn T2, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1966 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn CH, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn T3 (đã chết), con bà Lê Thị L, sinh năm 1943, hiện trú tại: Thôn PA2, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên toà.

3. Cao Văn D, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1969 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn LA, xã CC, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Cao Văn Th, sinh năm 1938, trú tại: Thôn LA, xã CC, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, con bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ và 04 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Văn S, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1979 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn PA2, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: thợ xây; con ông Lê Văn Th1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1959, hiện đều trú tại: Thôn PA 2, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không có, tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 06/9/2017, bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Về nhân thân: Ngày 06/01/2015 bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn H, sinh ngày 29 tháng 10 năm 1979 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn PA2, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Sửa xe máy; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Minh Kh, sinh năm 1956, hiện đều trú tại: Thôn PA2, xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có. Về nhân thân: Ngày 06/01/2015 bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

6. Hoàng Phi L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn ML3, xã CC, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Đ, sinh năm 1948 và bà Lê Thị N, sinh năm 1951, hiện đều trú tại: Khu phố TV, thị trấn CL, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 01/3/2018, Hoàng Phi L điều khiển xe mô tô đi đến nhà Lê Văn T ở thôn Phương An 1, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng

Trì để chơi. Trong lúc L và T ngồi chơi ở phía trước quán của gia đình T thì Lê Văn S, Cao Văn D và Nguyễn Văn T2 đi đến. Thấy vậy, T mời L, S, D và T2 vào phòng khách của gia đình ngồi chơi uống nước. Trong lúc ngồi chơi nói chuyện tại phòng khách, T rủ mọi người “Mấy anh em lâu ngày làm tý hề” nghĩa là đánh bài “Cào” tổ (ba cây) thắng thua được bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Lê Văn T đi mua 02 bộ bài tây (tủ lơ khơ) loại 52 lá; lấy một cái chặn trái lên trên chiếc chiếu có sẵn trên nền nhà ở phòng khách và lấy 01 đĩa sứ để lên trên tấm chặn và bỏ 02 bộ bài lên. Lúc này, S, D, T2 và L tự giác ngồi xuống xung quanh cái chặn. Hoàng Phi L dùng 01 bộ bài tây, xáo đều rồi chia cho S, D và T2 mỗi người 3 lá (cây) bắt đầu đánh bài “Cào” tổ thắng thua bằng tiền.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H đến nhà Lê Văn T chơi thì gặp Sỹ, Dung, Thảo và Long đang đánh bạc. Huy xin mọi người cùng tham gia. Tuy là người khởi xướng nhưng Thức không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem Thảo, Long, Dung, Sỹ và Huy đánh bạc.

Cách thức đánh bạc: Mỗi ván, người chơi được chia 03 lá bài tính điểm, mỗi quân bài sẽ có điểm số tương ứng với con số ghi trên đó (lá bài A được tính 1 điểm). Riêng với các lá như J, Q, K thì được tính là 10 điểm, lá 10 sẽ là 0 điểm. Người nào có số điểm cao nhất sẽ thắng, điểm của người chơi trong mỗi ván là số dư tổng điểm của 3 lá bài. Trong trường hợp người chơi sở hữu được cả 3 lá bài J, Q, K thì họ sẽ thắng trong mọi trường hợp mà không cần so kết quả số dư tổng điểm. Trường hợp nếu có từ 2 người chơi có cùng điểm số với nhau thì việc quyết định thắng thua sẽ dựa vào thỏa thuận đạt được giữa các người chơi trong cùng ván cược. Mỗi ván người chơi đặt tiền cược 20.000 đồng, số tiền cược (tổ) của một người trong một ván không quá 200.000 đồng. Người nào thắng trong một ván có số tiền trên 400.000 đồng thì tự nguyện trích ra 10.000 đồng dùng để mua bài, nước uống phục vụ chung cho cả nhóm trong thời gian đánh bạc.

Cả nhóm đánh bạc liên tục đến 17 giờ 40 phút cùng ngày thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ bắt quả tang. Riêng Hoàng Phi L bỏ chạy về nhà, đến chiều ngày 02/3/2018 đến Công an huyện Cam Lộ trình diện.

Tổng số tiền thu giữ tại thời điểm bắt quả tang là: 10.310.000 đồng. Trong đó, tiền thu giữ tại giữa chiếu bạc là 820.000 đồng (tiền đang đánh 700.000 đồng và tiền xâu 120.000 đồng), tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn T2 1.300.000 đồng, tại vị trí ngồi của Cao Văn D 2.300.000 đồng (1.400.000 đồng ở chiếu bạc và 900.000 đồng trong túi áo khoác), tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn H là 1.510.000 đồng (1.320.000 đồng ở chiếu bạc và 190.000 đồng trong túi quần sau), tại vị trí ngồi của Hoàng Phi L là 1.500.000 đồng, tại vị trí ngồi của Lê Văn S là 1.650.000 đồng và thu trên người của Lê Văn T là 1.230.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định được tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 9.080.000 đồng; trong đó số tiền các bị cáo mang theo người và xác định được sẽ đánh bạc, cụ thể Nguyễn Văn T2 1.000.000 đồng, Cao Văn D 2.100.000 đồng, Nguyễn Văn H 1.510.000 đồng, Hoàng Phi L 2.820.000 đồng và Lê Văn S 1.650.000 đồng. Riêng Lê Văn T trong người có 1.230.000 đồng nhưng xác định được T không tham gia trực tiếp đánh bạc mà chỉ ngồi xem.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 07/QĐ – VKS ngày 28/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng: khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lê Văn S từ 6 – 9 tháng cải tạo không giam giữ, phạt tiền bổ sung: 10 – 11 triệu đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, 35, 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 Lê Văn T, Nguyễn Văn H từ 08 – 09 triệu đồng; Nguyễn Văn T2 (thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự), Cao Văn D, Hoàng Phi L từ 07 – 08 triệu đồng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số bài tây, 01 đĩa sừ và 01 cái chặn; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 9.080.000 đồng vì đây là những công cụ, phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố đã quy kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào biên bản bắt quả tang, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 01/3/2018, các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L đã tụ tập tại nhà bị cáo Lê Văn T để chơi, nói chuyện. Thúc là người đầu tiên khởi xướng: “Mấy anh em lâu ngày làm tý hề”, tất cả liền hiểu ý của T, có nghĩa là rủ đánh bài cào thắng thua được bằng tiền. Tất cả đều hưởng ứng và tiến hành đánh. Mỗi ván người chơi đặt tiền cược là 20.000 đồng, số tiền cược (tổ) của một người trong một ván không quá 200.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L đã đánh bài cào với tổng số tiền là 9.080.000 đồng; còn bị cáo Lê Văn T là người khởi xướng và giúp sức cho các bị cáo khác trong quá trình đánh bạc. Như vậy, có thể khẳng định hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức

nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn và là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội khác, cho nên cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Xét vị trí vai trò của các bị cáo: Bị cáo Lê Văn T là người khởi xướng và vừa là người giúp sức cho các bị cáo khác đánh bạc nhưng lại không tham gia trực tiếp đánh bạc; các bị cáo Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L đều tham gia đánh bạc một cách tích cực với số tiền của mỗi bị cáo chênh lệch không lớn. Do đó, vị trí, vai trò của các bị cáo là tương đương nhau khi xác định mức hình phạt.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tất cả 06 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Hoàng Phi L quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; số tiền dùng vào đánh bạc không lớn nên áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo T2 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Với nhiều tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, xét thấy xử phạt các bị cáo mức phạt tiền và áp dụng cho các bị cáo dưới khung hình phạt cũng đủ để răn đe các bị cáo.

Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn H có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; cả hai bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy xử phạt các bị cáo dưới mức của khung hình phạt với hình thức phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nhưng mức phạt tiền phải cao hơn các bị cáo Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Hoàng Phi L.

Đối với bị cáo Lê Văn S: có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s, i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuy nhiên lại có 01 tiền sự vào ngày 06/9/2017, bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh bạc; do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc hơn so với các bị cáo còn lại. Tuy nhiên vì tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ, đồng thời xử phạt tiền bổ sung để răn đe, giáo dục bị cáo. Về vấn đề khấu trừ thu nhập: Do bị cáo có thu

nhập không ổn định, phải nuôi con nhỏ cho nên không cần khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 bộ bài tây loại 52 cây; 01 cái chặn màu đỏ; 01 đĩa sứ màu trắng và 9.080.000 đồng tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc. Xét thấy, bộ bài tây, cái chặn, và đĩa sứ là vật chứng dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nhưng có giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 9.080.000 đồng các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ. Ngoài ra, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát 74H1 – 5285 cho chị N và 1.230.000 đồng cho bị cáo T, là số tiền đã được chứng minh không sử dụng vào mục đích đánh bạc, xét thấy việc trả lại này là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị Lê Văn T, Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H, Hoàng Phi L phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Lê Văn S: 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án; được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/3/2018 đến 04/3/2018 là 3 ngày, tương ứng với 09 ngày cải tạo không giam giữ; miễn áp dụng chế định khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian thi hành cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Giao bị cáo Lê Văn S cho Ủy ban nhân dân xã CN, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 35 và Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Lê Văn T: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Nguyễn Văn H: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Nguyễn Văn T2: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

1.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Cao Văn D: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

1.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 35, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt Hoàng Phi L: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền 9.080.000 đồng (Chín triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 02 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 01 cái chặn màu đỏ có in hình hoa văn nhiều màu, kích thước 1,87m x 1,97m; 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn, đường kính 11 cm.

Các vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn T2, Cao Văn D, Lê Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Phi L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CA huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Ủy ban nhân dân xã CN;
- Các bị cáo;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý